

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC**

Số: 1601.../BVĐHYD-VTTB
V/v mời chào giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2023

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp thiết bị cho Khoa Phụ sản, Sơ sinh theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp thiết bị cho Khoa Phụ sản, Sơ sinh.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 05 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Loại hợp đồng: Trọn gói
5. Địa điểm thực hiện: Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM - Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 15 giờ, ngày 16.../6.../2023
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Lầu 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM.

Người liên hệ: Nguyễn An Duy Số điện thoại: 0985.719.324

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (K18-190-naduy) (02).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Tấn

PHỤ LỤC – DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 1601/BVĐHYD-VTTB ngày 05/.../2023)

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Giường sưởi ấm trẻ sơ sinh	Cấu hình cung cấp cho 01 thiết bị: - Máy chính: 01 cái - Phụ kiện kèm theo gồm: + Cảm biến nhiệt độ da cho trẻ, loại sử dụng nhiều lần: 01 cái + Cảm biến nhiệt độ da cho trẻ, loại sử dụng một lần: 10 cái + Miếng dán cách nhiệt: 01 hộp + Cọc truyền: 01 cái + Tủ đựng đồ: 01 cái + Khay chụp X-quang: 01 cái + Đệm nằm cho trẻ loại không cản quang: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt/tiếng Anh: 01 bộ Chỉ tiêu kỹ thuật: - Đầu gia nhiệt có thể xoay ≥ 90 độ - Công suất gia nhiệt điều chỉnh từ 0 đến ≥ 400 W - Dải điều chỉnh kiểm soát nhiệt độ của trẻ: ≤ 30 độ C đến ≥ 38 độ C - Dải nhiệt độ đo được của cảm biến: ≤ 30 độ C đến ≥ 40 độ C, sai số $\pm \leq 0,5$ độ C - Đèn thăm khám loại đèn LED hoặc Halogen	Cái	01

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Trọng lượng của giường cho phép tối đa ≥ 13 kg - Nệm có cơ chế phân tán lực, hạn chế lực tì đè lên da của trẻ - Kích thước nệm giường (Dài $\times$ Rộng): ≥ 600 mm $\times$ ≥ 400 mm - Bề dày của nệm: ≥ 25 mm - Khay X-ray bên dưới mặt nệm, có thể kéo ra ≥ 1 hướng - Độ nghiêng của giường ≥ 12 độ - Điều chỉnh được chiều cao của giường - Bảng điều khiển tích hợp đồng bộ với máy chính: + Cài đặt được thông số nhiệt độ + Hiển thị được nhiệt độ đo được thực tế - Chức năng cảnh báo bằng âm thanh và tín hiệu trên bảng điều khiển/đèn báo: + Hệ thống bị lỗi + Lỗi cảm biến nhiệt độ + Nhiệt độ đo được thấp hoặc cao so với nhiệt độ cài đặt ≤ 1 độ C - Xe đẩy 04 bánh xe tích hợp đồng bộ với máy chính, chức năng khóa cố định ≥ 02 bánh xe		
2	Đèn chiếu vàng da	Cấu hình cung cấp cho 01 thiết bị: - Máy chính: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt/tiếng Anh: 01 bộ	Cái	04

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		Chỉ tiêu kỹ thuật: Tính năng: - Cường độ đèn có thể điều chỉnh ở ≥ 2 mức: cao, thấp - Có bộ đếm thời gian hoạt động, thời gian cài đặt, tổng thời gian - Có ≥ 4 bánh xe xoay và có khóa hãm - Có móc treo ở thân đèn để treo dây nguồn. Thông số kỹ thuật: - Độ cao có thể điều chỉnh: ≤ 1200 mm – ≥ 1600 mm - Đèn led: ≥ 10 LED - Tuổi thọ đèn LED: ≥ 50.000 giờ - Bước sóng LED: 400 – 550 nm - Quang phổ bức xạ: ≥ 45 uW/cm²/nm ở khoảng cách 35 đến 40 cm - Thời gian cài đặt: ≤ 30 đến ≥ 120 phút mỗi bước ≤ 30 phút - Thời gian hoạt động: Hiển thị thời gian hoạt động từ 0 đến ≥ 999 phút - Nghiêng góc máng đèn: $\pm \geq 35$ độ - Độ ồn: ≤ 25 dB		
3	Máy đo Bilirubin qua da	Cấu hình cung cấp cho 01 thiết bị: - Máy chính: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: 01 bộ	Cái	02

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt/tiếng Anh: 01 bộ Chỉ tiêu kỹ thuật: - Thiết bị cung cấp phép đo số hóa tương quan với kết quả kiểm tra bilirubin huyết thanh. - Đầu đo sử dụng nhiều lần. - Kết nối được với máy quét mã vạch cung cấp tính năng nhập nhanh thông tin ID của điều dưỡng và bệnh nhân. - Màn hình hiển thị cảm ứng. - Bộ nhớ trong: lưu được ≥ 100 tệp bệnh nhân. - Truyền dữ liệu qua chuẩn HL7: Cho phép kết nối với các bản ghi bệnh án điện tử - Thông số về điện: + Pin: NiMH tích hợp bên trong + AC adapter - Số lượng phép đo (khi được sạc đầy): ≥ 250 phép đo. - Nguồn sáng: Đèn hồ quang xenon xung - Tuổi thọ của nguồn sáng: ≥ 150000 phép đo - Cảm biến: Đi-ốt quang Silicon - Thông số hiệu năng: + Dải đo: 0,0 mg/dL đến $\geq 20,0$ mg/dL (0 $\mu\text{mol/L}$ đến ≥ 340 $\mu\text{mol/L}$) + Sai số ước tính chuẩn dữ liệu lâm sàng (SEE): $\pm \leq 1,6$ mg/dL hoặc $\pm \leq 28$ $\mu\text{mol/L}$		

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
4	Ghế khám sản – phụ khoa	Cấu hình cung cấp cho 01 thiết bị: - Ghế khám sản – phụ khoa: 01 Cái - Phụ kiện kèm theo gồm: + Bộ đỡ chân: 01 Bộ + Bộ đệm mặt bàn: 01 Cái + Bộ điều khiển cầm tay có kệ treo: 01 Bộ + Bộ điều khiển đạp chân: 01 Bộ + Tấm đỡ cẳng chân nằm ngang: 01 Cái + Bộ đế di động: 01 Bộ + Gối đỡ đầu: 01 Cái + Chậu chứa dịch: 01 Cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt/tiếng Anh: 01 bộ Chỉ tiêu kỹ thuật: - Ghế khám sản, phụ khoa chia ≥ 2 phần với ≥ 4 vị trí nhớ, có các chức năng tối thiểu: + Nâng / hạ bàn. + Nghiêng phần ngòai. + Nghiêng phần lưng. + Nâng / hạ phần chân. + Lựa chọn các tư thế ghế đã lưu trong bộ nhớ. - Chất liệu khung ghế và phần đỡ lưng bằng thép mạ kẽm hoặc thép không rỉ - Góc nâng lưng sẽ thay đổi cùng với thay đổi chiều cao ghế - Có thể điều chỉnh sang vị trí nằm ngang để hỗ trợ chức năng siêu âm.	Cái	06

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Gối đỡ đầu được gắn từ tính với ghế, có thể tháo rời dễ dàng. - Chậu chứa dịch luôn ở vị trí nằm ngang với mọi vị trí ghế tránh việc gây tràn dịch. - Bộ bánh xe được thiết kế lắp chìm trong đế - Có hệ thống khóa trung tâm. - Khu vực lưu trữ giấy: lưu trữ cuộn giấy chiều rộng lên đến ≥ 500 mm. - Đệm hông tại vị trí khám được khoét sâu đến ≥ 100 mm.		
5	Máy bơm và hút dịch tự động dùng trong nội soi sản phụ khoa	Cấu hình cung cấp cho 01 thiết bị: - Máy chính: 01 bộ - Phụ kiện kèm theo gồm: + Bộ dây cho hút dịch, cho dùng 1 lần: 10 cái + Bộ dây cho tưới rửa, kiểm soát áp lực, cho dùng 1 lần: 10 cái + Cấp điều khiển để kết nối máy bơm với hệ thống bơm hút dịch: 01 cái + Lọc giữ mô, sử dụng 1 lần: 10 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt/tiếng Anh: 01 bộ Chỉ tiêu kỹ thuật: - Màn hình hiển thị TFT - Điều khiển qua màn hình cảm ứng - Chức năng bơm dịch được thực hiện bởi bơm cuộn tròn để kiểm soát áp lực - Chế độ hoạt động: tưới rửa, kiểm soát áp lực	Cái	01

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Lưu lượng bơm: $\leq 10 - \geq 180$ ml/phút - Lưu lượng hút : $\leq 100 - \geq 300$ ml/phút - Áp lực tưới rửa tối đa: $\leq 20 - \geq 150$ mmHg - Mặt trước hiển thị thông số: + Lưu lượng cài đặt + Lưu lượng thực tế		
6	Máy bảo mô sản khoa	Cấu hình cung cấp cho 01 thiết bị: - Máy chính: 01 cái - Phụ kiện kèm theo gồm: + Dây điện nguồn: 01 cái + Bàn đạp đơn: 01 cái + Tay bảo mô: 01 cái + Nắp đậy chặn nước, dùng 1 lần: 10 cái + Kẹp phẫu tích: 01 cái + Vòng đệm: 05 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt/tiếng Anh: 01 bộ Chỉ tiêu kỹ thuật: - Phạm vi vòng quay thay đổi liên tục - Cài đặt trước số vòng quay tối đa - Bộ xử lý điều khiển số vòng quay và mô-men động cơ	Cái	01

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Tự động nhận diện tay cầm - Tích hợp kết nối điều khiển cho máy bơm và hút dịch tự động dùng trong nội soi sản phụ khoa - Sử dụng với tay bào mô - Có kết nối với kênh truyền dữ liệu - Chế độ hoạt động: + Dao động (bào mô) + Theo chiều kim đồng hồ - Vòng quay tối đa: ≥ 40.000 vòng/ phút - Tay bào mô: - Đường kính 12mm - Motor trực tiếp - Công suất hoạt động tối đa do momen xoắn đạt tới ≥ 0.5 Nm - Có thể hấp khử trùng được - Số vòng quay có thể điều chỉnh liên tục từ ≤ 500 - ≥ 1200 vòng/phút - Dây nối được tích hợp trong tay bào - Vỏ ngoài của tay bào bằng hợp kim nhôm hoặc tương đương/ tốt hơn - Lực cắt tối đa ≥ 20N - Nguyên lý bóc vỏ và bảo vệ mô với đầu xa của vỏ ngoài được vát xiên.		

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
7	Dao mổ điện cao tần lưỡng cực	Cấu hình cung cấp cho 01 thiết bị: - Máy chính: 01 Cái - Phụ kiện kèm theo gồm: + Dây điện nguồn: 01 cái + Bộ phận điều khiển bằng chân với 2 bàn đạp: 01 bộ + Bàn điện cực trung tính: 01 cái + Dây nối với bàn điện cực trung tính: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt/tiếng Anh: 01 bộ Chỉ tiêu kỹ thuật: - Cắt lưỡng cực trong môi trường nước muối - Công suất ra của máy: + Đơn cực: công suất tối đa ≥ 400 W + Lưỡng cực: công suất tối đa ≥ 400 W - Màn hình màu cảm ứng ≥ 9 inch - Tự động hút khói khi kết hợp với máy hút khói - Chế độ đơn cực: + Cắt đơn cực: ≥ 10 chế độ + Đốt đơn cực: ≥ 10 chế độ - Chế độ lưỡng cực:	Cái	01

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		+ Cắt lưỡng cực: ≥ 4 chế độ + Đốt lưỡng cực: ≥ 10 chế độ		
8	Máy giác hút sản khoa	Cấu hình cung cấp cho 01 thiết bị: - Máy chính : 01 cái - Phụ kiện kèm theo gồm + Bình chứa dịch 1-1.5 lít: 01 cái + Xe đẩy lắp máy : 01 cái + Bộ lọc: 01 cái + Dây hút: 02 dây + Đầu hút loại Silicon sử dụng nhiều lần đường kính 50 mm: 01 cái + Đầu hút loại Silicon sử dụng nhiều lần đường kính 60 mm: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt/tiếng Anh: 01 bộ Chỉ tiêu kỹ thuật: - Có thể điều chỉnh áp lực hút ở 2 chế độ: tự động và bằng tay - Tự động điều chỉnh tăng và giảm áp lực an toàn - Màn hình hiển thị áp lực chân không cài đặt và áp lực thực tế, cũng như tiến trình thời gian tăng và giảm - Cảm biến theo dõi lực hút chân không	Cái	01

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Phát tín hiệu âm thanh khi đạt đến giá trị mục tiêu hoặc khi thông số thực tế lệch với giá trị mục tiêu - Giác hút: + Có tối thiểu 2 cỡ: đường kính 50mm và 60mm + Sử dụng chất liệu silicon, có thể hấp tiết trùng ở nhiệt độ cao - Tốc độ bơm: ≥ 30 lít/phút - Áp lực chân không: ≤ -90 kPa		

Ghi chú: Nhà thầu có thể chào một hoặc nhiều danh mục và đính kèm chi tiết tính năng kỹ thuật của danh mục. Thông số kỹ thuật quy định trong mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà cung ứng chào giá. Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có), dịch vụ trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Vì vậy, nhà cung ứng có thể chào giá những hàng hóa, dịch vụ có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn. Nhà cung ứng phải nêu cụ thể thông tin kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ tham gia chào giá.

Công ty (Viết đúng trên dấu mộc của Công ty)

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế

Số tài khoản:

Đại diện:

Email:

Tại Ngân hàng:

Chức vụ:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty... kính gửi đến Quý Bệnh viện báo giá như sau:

Stt	Tên danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật, thông số kỹ thuật	Chủng loại (Model) /Mã hàng	Năm sản xuất	Hãng/Nước sản xuất	Hãng/Nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã có VAT)	Thành tiền	Mã HS	Quyết định trúng thầu/Hợp đồng tại các cơ sở y tế khác để chứng minh giá (nếu có)			Ghi chú
												Số QĐ/Hợp đồng	Ngày Quyết định/Hợp đồng	Giá trị	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1		Đinh kèm phụ lục													

Ghi chú:

Đại diện công ty....
(Ký tên)

Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế khác, phí, lệ phí; chi phí vận chuyển và các chi phí khác liên quan đến việc vận chuyển đến địa điểm lắp đặt, chi phí kiểm định, bảo hiểm, bảo hành, bảo trì trong thời gian bảo hành và chi phí chuyển giao công nghệ (nếu có);

Thời gian giao hàng: ...ngày kể từ thời điểm gửi đơn hàng của Bệnh viện;

Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (215 Hồng Bàng, phường 11, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh);

Thời hạn bảo hành (nếu có):tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu;

Chi tiết phụ kiện (nếu có);

Hiệu lực của báo giá: Từ ngày trên báo giá đến hết ngày.../.../20...;

Cam kết giá thấp nhất: Công ty cam kết giá cung cấp cho Bệnh viện là thấp nhất trên thị trường, trong trường hợp có giá bán thấp hơn cho đơn vị khác, công ty xin bồi hoàn giá trị phần chênh lệch;

Hàng mới 100%, sản xuất theo tiêu chuẩn ISO/FDA/CE...;

Cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ theo biên bản đính kèm.

Chân thành cảm ơn.